

Số: 246/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 7 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính
lĩnh vực: Kiểm lâm, Lâm nghiệp và Trồng trọt thuộc thẩm quyền
giải quyết của cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Phú Thọ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 189/TTr-SNN ngày 27/12/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 12 quy trình nội bộ giải quyết 07 thủ tục hành chính lĩnh vực: Kiểm lâm, Lâm nghiệp và Trồng trọt thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Phú Thọ (Chi tiết tại các Phụ lục kèm theo).

Bãi bỏ: 07 quy trình nội bộ giải quyết 05 thủ tục hành chính được phê duyệt kèm theo các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ: số 1591/QĐ-UBND ngày 21/7/2020 (Quy trình số 5, Mục II, Phần B); số 930/QĐ-UBND ngày 09/5/2023 (Quy trình số 11.1, 11.2, 15) và số 1961/QĐ-UBND ngày 02/10/2024 (Thủ tục số 6, 9 Mục I).

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với

Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông: trên cơ sở quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính; cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh và hướng dẫn các cơ quan có liên quan vận hành, khai thác, sử dụng theo quy định.

2. Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm kiểm soát tính hợp lý, hợp pháp của quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được xây dựng, thiết lập trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông; UBND các huyện, thành, thị; UBND các xã, phường, thị trấn; các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành./.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Quang

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT ĐỐI VỚI TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
CÁC LĨNH VỰC: KIỂM LÂM, TRỒNG TRỌT THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CÁC CẤP CHÍNH QUYỀN
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 246/QĐ-UBND ngày 7 tháng 2 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)

**Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

TT	Tên thủ tục hành chính	Trang	
I	Lĩnh vực Kiểm lâm		
1	Xác nhận nguồn gốc gỗ trước khi xuất khẩu	5	
2	Phân loại doanh nghiệp trồng, khai thác và cung cấp gỗ rừng trồng, chế biến, nhập khẩu, xuất khẩu gỗ	8	
	2.1 Đối với trường hợp Doanh nghiệp gửi hồ sơ trực tiếp	8	
	2.2 Đối với trường hợp Doanh nghiệp gửi hồ sơ trực tuyến	12	
3	Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	15	
4	Quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	27	
II	Lĩnh vực Lâm nghiệp	39	
1	Phê duyệt Phương án trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án tự trồng rừng thay thế	39	
2	Chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án không tự trồng rừng thay thế	44	
	2.1 Đối với trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí đất để trồng rừng thay thế trên địa bàn	44	
	2.2	Đối với trường hợp Địa phương không bố trí được đất để trồng rừng	46
		2.2.1 Trường hợp chủ dự án không đề nghị nộp ngay số tiền trồng rừng thay thế theo đơn giá trồng rừng của UBND cấp tỉnh nơi đề nghị nộp tiền	46
		2.2.2 Chủ dự án đề nghị nộp ngay số tiền trồng rừng thay thế theo đơn giá trồng rừng của UBND cấp tỉnh nơi đề nghị nộp tiền	50

TT	Tên thủ tục hành chính	Trang
III	Lĩnh vực Trồng trọt	
1	Cấp Quyết định, Phục hồi quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng, cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm nhân giống bằng phương pháp vô tính	53
	1.1 Đối với trường hợp Cấp Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng	53
	1.2 Đối với trường hợp Phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng	56

Phần II
NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT ĐỐI VỚI CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

I. Lĩnh vực Kiểm lâm

1. Thủ tục: Xác nhận nguồn gốc gỗ trước khi xuất khẩu

DVT: ngày làm việc.

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC): + Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: quét (scan), cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và thực hiện hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: quét (scan), cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, lập giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân. Đồng thời, chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Cơ quan Kiểm lâm sở tại.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Cơ quan Kiểm lâm sở tại	0,25 ngày
Bước 2	Nhận hồ sơ TTHC. Phân công xem xét hồ sơ TTHC, tham mưu xử lý hồ sơ TTHC.	Lãnh đạo Cơ quan Kiểm lâm sở tại	0,25 ngày
Bước 3	Xem xét hồ sơ TTHC; báo cáo, tham mưu Lãnh đạo Cơ quan Kiểm lâm sở tại phân công kiểm tra thực tế lô hàng gỗ xuất khẩu theo quy định.	Cán bộ, công chức Cơ quan Kiểm lâm sở tại được phân công	0,5 ngày
Bước 4	Phê duyệt Văn bản phân công kiểm tra lô hàng gỗ xuất khẩu, đề xuất kết quả giải quyết TTHC theo quy định.	Lãnh đạo Cơ quan Kiểm lâm sở tại	0,25 ngày
Bước 5	Vào sổ lưu theo dõi, đóng dấu, phát hành Văn bản, chuyển Văn bản đến Cán bộ, công chức Cơ quan Kiểm lâm sở tại được phân công	Bộ phận Văn thư Cơ quan Kiểm lâm sở tại	0,25 ngày
Bước 6	Kiểm tra lô hàng gỗ xuất khẩu: - Trường hợp 1. Không có thông tin vi phạm: lập Biên bản kiểm tra lô hàng gỗ xuất	Cán bộ, công chức Cơ quan Kiểm lâm sở tại	1,5 ngày

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	khẩu, báo cáo, đề xuất Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định. * <i>Gửi kèm các Văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC;</i> + <i>Biên bản kiểm tra thực tế lô hàng gỗ xuất khẩu;</i> + <i>Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.</i> - Trường hợp 2. Có thông tin vi phạm: báo cáo, đề xuất thủ trưởng cơ quan kiểm lâm sở tại quyết định tăng tỷ lệ kiểm tra và gia hạn thời gian kiểm tra. * <i>Gửi kèm các Văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC;</i> + <i>Báo cáo, đề xuất thủ trưởng cơ quan kiểm lâm sở tại quyết định tăng tỷ lệ kiểm tra và gia hạn thời gian kiểm tra..</i>	được phân công	
Trường hợp 1	Không có thông tin vi phạm		
Bước 7	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC ¹	Lãnh đạo Cơ quan Kiểm lâm sở tại	0,5 ngày
Bước 8	Vào sổ lưu theo dõi, đóng dấu, phát hành kết quả giải quyết TTHC, gửi Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Cơ quan Kiểm lâm sở tại.	Bộ phận Văn thư Cơ quan Kiểm lâm sở tại	0,5 ngày
Bước 9	- Nhận Văn bản; sao, lưu hồ sơ TTHC. Số hóa hồ sơ TTHC. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Cơ quan Kiểm lâm sở tại	
Trường hợp 2	Có thông tin vi phạm		
Bước 7	Duyệt đề xuất của Cán bộ, công chức; quyết định tăng tỷ lệ kiểm tra và gia hạn thời gian kiểm tra.	Lãnh đạo Cơ quan Kiểm lâm sở tại	0,25 ngày
Bước 8	Kiểm tra lô hàng gỗ xuất khẩu, lập Biên bản kiểm tra lô hàng gỗ xuất khẩu, báo cáo, đề xuất Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định.	Cán bộ, công chức Cơ quan Kiểm lâm sở tại	1,25 ngày

¹ Kết quả giải quyết TTHC: Xác nhận của cơ quan Kiểm lâm sở tại trên Bảng kê gỗ xuất khẩu (theo Mẫu số 05 hoặc 06 ban hành kèm theo Nghị định số 120/2024/NĐ-CP) hoặc Văn bản trả lời nêu rõ lý do không xác nhận cho tổ chức, cá nhân biết.

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	* Gửi kèm các Văn bản và dự thảo liên quan: + Hồ sơ TTHC; + Biên bản kiểm tra thực tế lô hàng gỗ xuất khẩu; + Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.	được phân công	
Bước 9	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Cơ quan Kiểm lâm sở tại	0,25 ngày
Bước 10	Vào sổ lưu theo dõi, đóng dấu, phát hành kết quả giải quyết TTHC, gửi Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Cơ quan Kiểm lâm sở tại.	Bộ phận Văn thư Cơ quan Kiểm lâm sở tại	0,25 ngày
Bước 11	- Nhận Văn bản; sao, lưu hồ sơ TTHC. Số hóa hồ sơ TTHC. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Cơ quan Kiểm lâm sở tại	
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Thời gian giải quyết TTHC được tính kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định)</i>			TH1: 4,0 ngày. TH2: 6,0 ngày.

2. Thủ tục: Phân loại doanh nghiệp trồng, khai thác và cung cấp gỗ rừng trồng, chế biến, nhập khẩu, xuất khẩu gỗ

DVT: ngày làm việc.

2.1 Đối với trường hợp Doanh nghiệp gửi hồ sơ trực tiếp

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p>Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC):</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: quét (scan), cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và thực hiện hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: quét (scan), cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, lập giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân. Đồng thời, chuyển hồ sơ đến phòng Sử dụng và Phát triển rừng, Chi cục Kiểm lâm tỉnh Phú Thọ. 	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm phục vụ HCC	0,25 ngày
Bước 2	<p>Nhận hồ sơ TTHC. Phân công:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cập nhật thông tin của Doanh nghiệp trên Hệ thống thông tin phân loại Doanh nghiệp trồng, khai thác và cung cấp gỗ rừng trồng, chế biến, nhập khẩu, xuất khẩu gỗ. + Theo dõi kết quả phân loại của Hệ Thống. Đề xuất giải pháp giải quyết TTHC. 	Trưởng Phòng Sử dụng và Phát triển rừng, Chi cục Kiểm lâm tỉnh Phú Thọ	0,25 ngày
Bước 3	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận hồ sơ TTHC. Cập nhật thông tin của Doanh nghiệp vào Hệ thống thông tin phân loại doanh nghiệp trồng, khai thác và cung cấp gỗ rừng trồng, chế biến, nhập khẩu, xuất khẩu gỗ (<i>đối với trường hợp đã áp dụng hệ thống thông tin phân loại Doanh nghiệp</i>) theo quy định hoặc đối chiếu thông tin Bảng kê khai của Doanh nghiệp với các tiêu chí theo quy định (tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 102/2020/NĐ-CP). - Căn cứ kết quả phân loại Doanh nghiệp trên Hệ thống hoặc kết quả đối chiếu thông tin Bảng kê khai của Doanh nghiệp với các tiêu chí theo quy định tại Nghị định số 102/2020/NĐ-CP, thực hiện: + Trường hợp 1. Thông tin do Doanh nghiệp tự kê khai bảo đảm bảo tính chính xác theo quy định (không cần xác minh) <p>Báo cáo, đề xuất lãnh đạo phòng Sử dụng và Phát triển rừng tham mưu Lãnh đạo Chi cục</p>	Cán bộ, công chức phòng Sử dụng và Phát triển rừng, Chi cục Kiểm lâm tỉnh Phú Thọ	3,0 ngày

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	Kiểm lâm xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định. <i>* Gửi kèm các Văn bản và dự thảo liên quan: Hồ sơ TTHC; dự thảo Văn bản của Chi cục Kiểm lâm thông báo kết quả phân loại Doanh nghiệp theo quy định.</i> + Trường hợp 2. Thông tin do Doanh nghiệp tự kê khai chưa bảo đảm tính chính xác theo quy định (cần xác minh làm rõ): Báo cáo, đề xuất lãnh đạo phòng Sử dụng và Phát triển rừng tham mưu Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm xem xét, quyết định phân công phối hợp xác minh theo quy định. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + Hồ sơ TTHC; + Dự thảo Văn bản của Chi cục Kiểm lâm phân công phối hợp xác minh theo quy định.		
Trường hợp 1	Thông tin do Doanh nghiệp tự kê khai bảo đảm bảo tính chính xác theo quy định (không cần xác minh)		
Bước 4	Duyệt kết quả phân loại doanh nghiệp. Báo cáo, tham mưu Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm xem xét, quyết định thông báo kết quả phân loại cho Doanh nghiệp hoặc thông báo cho doanh nghiệp biết các các tiêu chí không đáp ứng. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + Hồ sơ TTHC; + dự thảo Văn bản của Chi cục Kiểm lâm thông báo kết quả phân loại Doanh nghiệp theo quy định.	Lãnh đạo phòng Sử dụng và Phát triển rừng, Chi cục Kiểm lâm tỉnh Phú Thọ	0,5 ngày
Bước 5	Phê duyệt Văn bản của Chi cục Kiểm lâm thông báo kết quả phân loại Doanh nghiệp theo quy định ² .	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5 ngày
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, phát hành Văn bản, chuyển đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ phận Văn thư của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Phú Thọ	0,5 ngày
Bước 7	- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại	

² Văn bản của Chi cục Kiểm lâm nêu rõ kết quả phân loại doanh nghiệp trên Hệ thống thông tin phân loại doanh nghiệp hoặc nêu rõ các tiêu chí không đáp ứng là nguyên nhân không được phân loại nhóm I.

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
		Trung tâm phục vụ HCC	
Trường hợp 2	Thông tin do Doanh nghiệp tự kê khai chưa bảo đảm tính chính xác theo quy định (cần xác minh làm rõ)		
Bước 4	Duyệt nội dung đề xuất của cán bộ, công chức phòng Sử dụng và Phát triển rừng. Báo cáo, tham mưu Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm xem xét, quyết định phân công phối hợp xác minh theo quy định. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + Hồ sơ TTHC theo quy định. + Dự thảo Văn bản phân công phòng Sử dụng và Phát triển rừng chủ trì, phối hợp xác minh theo quy định.	Trưởng phòng Sử dụng và Phát triển rừng, Chi cục Kiểm lâm tỉnh Phú Thọ	1,0 ngày
Bước 5	Phê duyệt Văn bản thông báo cho Doanh nghiệp về thời gian, nội dung thông tin cần xác minh làm rõ. Đồng thời, phân công phối hợp xác minh theo quy định.	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5 ngày
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản, gửi: + Các cơ quan liên quan; + Tổ chức/ cá nhân đề nghị; + Phòng Sử dụng và Phát triển rừng.	Bộ phận Văn thư, Chi cục Kiểm lâm tỉnh Phú Thọ	0,5 ngày
Bước 7	- Kiểm tra, xác minh, làm rõ tính chính xác của thông tin tự kê khai của Doanh nghiệp, lập Biên bản. - Báo cáo kết quả kiểm tra, xác minh; đề xuất nội dung, tham mưu Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm xem xét, quyết định giải quyết TTHC. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + Hồ sơ TTHC; + Biên bản kiểm tra xác minh; + Dự thảo Văn bản của Chi cục Kiểm lâm thông báo kết quả phân loại Doanh nghiệp theo quy định.	- Phòng Sử dụng và Phát triển rừng. - Các cơ quan, đơn vị có liên quan. - Tổ chức, cá nhân đề nghị.	5,0 ngày
Bước 8	Phê duyệt Văn bản của Chi cục Kiểm lâm thông báo kết quả phân loại Doanh nghiệp theo quy định.	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm tỉnh Phú Thọ	1,5 ngày
Bước 9	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, phát hành Văn bản, chuyển đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Bộ phận Văn thư của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Phú Thọ	1,0 ngày

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 10	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận văn bản; sao, lưu hồ sơ TTHC. Xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. 	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm phục vụ HCC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Thời gian giải quyết TTHC được tính kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định)</i>			TH1: 5,0 ngày TH2: 13,0 ngày

2.2 Đối với trường hợp Doanh nghiệp gửi hồ sơ trực tuyến

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p>Kiểm tra thông tin tự kê khai của Doanh nghiệp trên Hệ thống thông tin phân loại doanh nghiệp trồng, khai thác và cung cấp gỗ rừng trồng, chế biến, nhập khẩu, xuất khẩu gỗ. Báo cáo tham mưu Trường Phòng Sử dụng và phát triển rừng giải pháp xử lý hồ sơ TTHC tương ứng với từng trường hợp:</p> <p>- Trường hợp 1. Thông tin do Doanh nghiệp tự kê khai bảo đảm bảo tính chính xác theo quy định (không cần xác minh): báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ; tham mưu lưu hồ sơ, giao theo dõi hoạt động của Doanh nghiệp.</p> <p>- Trường hợp 2. Thông tin do Doanh nghiệp tự kê khai chưa bảo đảm tính chính xác theo quy định (cần xác minh làm rõ): báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ; tham mưu thông báo nội dung, thời gian thực hiện xác minh cho tổ chức/ cá nhân; giao phòng Sử dụng và phát triển rừng phối hợp các cơ quan liên quan phối hợp xác minh theo quy định.</p> <p>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan: <i>(Hồ sơ TTHC; Dự thảo văn bản liên quan).</i></p>	Cán bộ, công chức phòng Sử dụng và phát triển rừng, Chi cục Kiểm lâm được phân công theo dõi Hệ thống	3,0 ngày
Trường hợp 1	Thông tin do Doanh nghiệp tự kê khai bảo đảm bảo tính chính xác theo quy định (không cần xác minh)		
Bước 2	<p>Duyệt kết quả phân loại doanh nghiệp. Báo cáo, tham mưu Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm xem xét, quyết định thông báo kết quả phân loại cho Doanh nghiệp hoặc thông báo cho doanh nghiệp biết các tiêu chí không đáp ứng.</p> <p>* <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <p>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></p> <p>+ <i>Dự thảo Văn bản của Chi cục Kiểm lâm thông báo kết quả phân loại Doanh nghiệp theo quy định.</i></p>	Lãnh đạo phòng Sử dụng và Phát triển rừng, Chi cục Kiểm lâm tỉnh Phú Thọ	1,0 ngày
Bước 3	Phê duyệt Văn bản của Chi cục Kiểm lâm thông báo kết quả phân loại Doanh nghiệp theo quy định ³ .	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5 ngày
Bước 4	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, phát hành Văn bản, chuyển đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ phận Văn thư của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Phú Thọ	0,5 ngày

³ Văn bản của Chi cục Kiểm lâm nêu rõ kết quả phân loại doanh nghiệp trên Hệ thống thông tin phân loại doanh nghiệp hoặc nêu rõ các tiêu chí không đáp ứng là nguyên nhân không được phân loại nhóm I.

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Trường hợp 2	Thông tin do Doanh nghiệp tự kê khai chưa bảo đảm tính chính xác theo quy định (cần xác minh làm rõ)		
Bước 2	<p>Duyệt nội dung đề xuất của cán bộ, công chức phòng Sử dụng và Phát triển rừng. Báo cáo, tham mưu Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm xem xét, quyết định phân công phối hợp xác minh theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Hồ sơ TTHC theo quy định. + Dự thảo Văn bản phân công phòng Sử dụng và Phát triển rừng chủ trì, phối hợp xác minh theo quy định. 	Trưởng phòng Sử dụng và Phát triển rừng, Chi cục Kiểm lâm tỉnh Phú Thọ	1,0 ngày
Bước 3	Phê duyệt Văn bản thông báo cho Doanh nghiệp về thời gian, nội dung thông tin cần xác minh làm rõ. Đồng thời, phân công phối hợp xác minh theo quy định.	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	1,0 ngày
Bước 4	<p>Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản, gửi:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Các cơ quan liên quan; + Tổ chức/ cá nhân đề nghị; + Phòng Sử dụng và Phát triển rừng. 	Bộ phận Văn thư, Chi cục Kiểm lâm tỉnh Phú Thọ	1,0 ngày
Bước 5	<p>- Kiểm tra, xác minh, làm rõ tính chính xác của thông tin tự kê khai của Doanh nghiệp, lập Biên bản.</p> <p>- Báo cáo kết quả kiểm tra, xác minh; đề xuất nội dung, tham mưu Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm xem xét, quyết định giải quyết TTHC.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Hồ sơ TTHC; + Biên bản kiểm tra xác minh; + Dự thảo Văn bản của Chi cục Kiểm lâm thông báo kết quả phân loại Doanh nghiệp theo quy định. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng Sử dụng và Phát triển rừng. - Các cơ quan, đơn vị có liên quan. - Tổ chức, cá nhân đề nghị. 	5,0 ngày
Bước 6	Phê duyệt Văn bản của Chi cục Kiểm lâm thông báo kết quả phân loại Doanh nghiệp theo quy định.	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm tỉnh Phú Thọ	1,5 ngày
Bước 7	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, phát hành Văn bản, chuyển đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Bộ phận Văn thư của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Phú Thọ	0,5 ngày

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 8	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận văn bản; sao, lưu hồ sơ TTHC. Xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. 	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm phục vụ HCC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Thời gian giải quyết TTHC được tính kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định)</i>			TH1: 5,0 ngày TH2: 13,0 ngày

3. Thủ tục: Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (thuộc thẩm quyền của HĐND cấp tỉnh)

DVT: ngày.

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p>Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC):</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: quét (scan), cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và thực hiện hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: quét (scan), cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, lập giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân. Đồng thời, chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên, Chi cục Kiểm lâm tỉnh Phú Thọ. 	<p>Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC</p>	<p>0,25 ngày</p>
Bước 2	<p>Phân công xem xét, xác định tính hợp lệ về nội dung của hồ sơ TTHC.</p>	<p>Lãnh đạo phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên</p>	<p>0,25 ngày</p>
Bước 3	<p>Xem xét, xác định tính hợp lệ của hồ sơ TTHC. Thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp 1. Kết quả xác định hồ sơ TTHC chưa hợp lệ: Báo cáo kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC, tham mưu nội dung xử lý hồ sơ TTHC với lãnh đạo phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên theo quy định. * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC;</i> + <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.</i> - Trường hợp 2. Kết quả xác định hồ sơ TTHC hợp lệ: Báo cáo kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC, tham mưu lãnh đạo phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên phân công thẩm định hồ sơ, đề xuất nội dung giải quyết TTHC theo quy định. * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> 	<p>Cán bộ, công chức phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên</p>	<p>1,0 ngày</p>

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	+ Hồ sơ TTHC.		
Trường hợp 1	Kết quả xác định hồ sơ TTHC chưa hợp lệ		
Bước 4	<p>- Duyệt kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC.</p> <p>- Báo cáo, đề xuất lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm tham mưu lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, thông báo nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân biết theo quy định.</p> <p>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</p> <p>+ Hồ sơ TTHC;</p> <p>+ Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.</p>	Lãnh đạo phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên	0,25 ngày
Bước 5	<p>- Duyệt đề xuất của phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên.</p> <p>- Báo cáo, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, phê duyệt Văn bản thông báo nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân biết theo quy định.</p> <p>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</p> <p>+ Hồ sơ TTHC;</p> <p>+ Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo nêu rõ lý do theo quy định.</p>	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5 ngày
Bước 6	Phê duyệt Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo nêu rõ lý do theo quy định..	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 7	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Bộ phận Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,25 ngày
Bước 8	<p>- Nhận Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC.</p> <p>- Thông báo, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</p>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	
Trường	Kết quả xác định hồ sơ TTHC hợp lệ		

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
hợp 2			
Bước 4	<ul style="list-style-type: none"> - Duyệt kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC. - Báo cáo, tham mưu lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm phân công tổ chức kiểm tra xác minh, lập biên, đề xuất nội dung xử lý hồ sơ TTHC theo quy định. * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan: Hồ sơ TTHC.</i> 	Lãnh đạo phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên, Chi cục Kiểm lâm tỉnh Phú Thọ	0,5 ngày
Bước 5	<ul style="list-style-type: none"> - Duyệt kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC. - Phân công: <ul style="list-style-type: none"> + Tổ chức kiểm tra, xác minh về báo cáo thuyết minh hiện trạng rừng và bản đồ hiện trạng rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác. + Tổ chức thẩm định hồ sơ TTHC.. * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan: Hồ sơ TTHC.</i> 	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	1,0 ngày
Bước 6	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC theo quy định. - Căn cứ kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC thực hiện: <ul style="list-style-type: none"> + <i>Trường hợp 2.1. Kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC xác định không đủ điều kiện chuyển mục đích sử dụng rừng:</i> Báo cáo kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC và tham mưu lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm đề xuất Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân biết theo quy định. * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> <ul style="list-style-type: none"> + <i>Hồ sơ TTHC;</i> + <i>Biên bản kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC.</i> + <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân biết theo quy định.</i> + <i>Trường hợp 2.2. Kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC xác định:</i> <ul style="list-style-type: none"> <i>1) Diện tích rừng đủ điều kiện chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác; 2) Diện tích rừng đề nghị chuyển mục đích sử dụng không thuộc phạm vi quản lý của các đơn vị thuộc bộ, ngành:</i> Báo cáo lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC; đề xuất nội dung trình Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định. 	Cán bộ, công chức Chi cục Kiểm lâm được phân công	12,0 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	<p>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan: + Hồ sơ TTHC; + Biên bản kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC. + Dự thảo Báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo UBND tỉnh về kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC và đề nghị xem xét, trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định. + Trường hợp 2.3. Kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC xác định: 1) Diện tích rừng đủ điều kiện chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác; 2) Diện tích rừng đề nghị chuyển mục đích sử dụng thuộc phạm vi quản lý của các đơn vị thuộc bộ, ngành: Báo cáo lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC; đề xuất nội dung trình Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định. * Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan: + Hồ sơ TTHC; + Biên bản kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC; + Dự thảo Báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo UBND tỉnh về kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC và đề nghị lấy ý kiến bộ, ngành liên quan theo quy định.</p>		
Trường hợp 2.1.	Kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC xác định không đủ điều kiện chuyển mục đích sử dụng rừng		
Bước 7	<p>- Duyệt kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC. - Báo cáo, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, thông báo nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân biết theo quy định. * Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan: + Hồ sơ TTHC; + Biên bản kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC. + Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân biết theo quy định.</p>	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm, Chi cục Kiểm lâm tỉnh Phú Thọ	2,0 ngày
Bước 8	Phê duyệt Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân biết theo quy định.	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển	2,0 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
		nông thôn	
Bước 9	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ phận Văn thư của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1,0 ngày
Bước 10	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. 	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	
Trường hợp 2.2	<i>Kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC xác định: 1) Diện tích rừng đủ điều kiện chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác; 2) Diện tích rừng đề nghị chuyển mục đích sử dụng không thuộc phạm vi quản lý của các đơn vị thuộc bộ, ngành</i>		
Bước 7	<ul style="list-style-type: none"> - Duyệt kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC. - Trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, báo cáo UBND tỉnh về kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC và đề nghị trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác. * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC;</i> + <i>Biên bản kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC.</i> + <i>Dự thảo Báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo UBND tỉnh về kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC và đề nghị xem xét, trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định.</i> 	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	4,0 ngày
Bước 8	Phê duyệt Báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo UBND tỉnh về kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC và đề nghị xem xét, trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định.	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	4,0 ngày
Bước 9	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, phát hành Báo cáo, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Bộ phận Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát	1,0 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
		triển nông thôn	
Bước 10	Nhận Báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, chuyển đến UBND tỉnh <i>(qua Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh).</i>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1,0 ngày
Bước 11	Nhận Báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; chuyển Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh tham mưu xử lý.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 12	<p>Kiểm soát nội dung báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Báo cáo, đề xuất lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định trình HĐND tỉnh theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <p>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></p> <p>+ <i>Biên bản kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC.</i></p> <p>+ <i>Dự thảo Báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo UBND tỉnh về kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC và đề nghị xem xét, trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định.</i></p> <p>+ <i>Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng mục đích khác.</i></p>	Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh	6,0 ngày
Bước 13	<p>Duyệt kết quả kiểm soát của Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh; trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định trình HĐND tỉnh theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <p>+ <i>Hồ sơ TTHC;</i></p> <p>+ <i>Biên bản kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC.</i></p> <p>+ <i>Dự thảo Báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo UBND tỉnh về kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC và đề nghị xem xét, trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định.</i></p> <p>+ <i>Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng mục đích khác.</i></p>	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1,0 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 14	Phê duyệt Tờ trình của UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng mục đích khác.	Lãnh đạo UBND tỉnh	1,0 ngày
Bước 15	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Tờ trình, chuyển: - HĐND tỉnh; - Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Văn phòng UBND tỉnh.	Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 16	Nhận Tờ trình của UBND tỉnh, cập nhật dữ liệu, trạng thái hồ sơ TTHC vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 17	Xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định pháp luật.	HĐND tỉnh	Theo quy chế làm việc của HĐND tỉnh
Bước 18	Nhận kết quả giải quyết TTHC ⁴ . Chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 19	- Nhận kết quả giải quyết TTHC, cập nhật dữ liệu, trạng thái hồ sơ TTHC vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 20	- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	
<i>Trường hợp 2.3</i>	<i>Kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC xác định: 1) Diện tích rừng đủ điều kiện chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác; 2) Diện tích rừng đề nghị chuyển mục đích sử dụng thuộc phạm vi quản lý của các đơn vị thuộc bộ, ngành</i>		
Bước 7	- Duyệt kết quả kiểm tra, xác minh. - Trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, báo cáo UBND tỉnh về kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC và đề nghị lấy ý kiến bộ, ngành liên quan theo quy định.	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm tỉnh Phú Thọ	4,0 ngày

⁴ Kết quả giải quyết TTHC: Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	<p>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hồ sơ TTHC; + Biên bản kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC; + Dự thảo Báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo UBND tỉnh về kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC và đề nghị lấy ý kiến bộ, ngành liên quan theo quy định. 		
Bước 8	Phê duyệt Báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo UBND tỉnh về kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC và đề nghị lấy ý kiến bộ, ngành liên quan theo quy định.	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	4,0 ngày
Bước 9	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, phát hành Báo cáo, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ phận Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1,0 ngày
Bước 10	Nhận Báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, chuyển đến UBND tỉnh (qua Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh).	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm phục vụ HCC	1,0 ngày
Bước 11	Nhận Báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; chuyển Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh tham mưu xử lý.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 12	<p>Kiểm soát nội dung báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Báo cáo, đề xuất lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh duyệt trình UBND tỉnh xem xét, lấy ý kiến bộ ngành, liên quan.</p> <p>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hồ sơ TTHC; + Biên bản kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC; + Báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo UBND tỉnh về kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC và đề nghị xem xét, quyết định lấy ý kiến bộ, ngành liên quan. + Dự thảo Văn bản lấy ý kiến bộ ngành liên quan. 	Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh	1,0 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 13	<p>Duyệt đề xuất xử lý hồ sơ trình của Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh; trình UBND tỉnh xem xét, ban hành Văn bản lấy ý kiến Bộ, ngành theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + <i>Hồ sơ TTHC;</i> + <i>Biên bản kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC;</i> + <i>Báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo UBND tỉnh về kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC và đề nghị lấy ý kiến bộ, ngành liên quan theo quy định.</i> + <i>Dự thảo Văn bản lấy ý kiến bộ ngành liên quan.</i> 	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 14	Phê duyệt Văn bản lấy ý kiến của Bộ, ngành liên quan.	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 15	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản, gửi Bộ, ngành được lấy ý kiến.	Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 16	Nghiên cứu, tham gia ý kiến gửi UBND tỉnh theo quy định.	Bộ, ngành được lấy ý kiến	15,0 ngày
Bước 17	Nhận Văn bản tham gia ý kiến của Bộ, ngành. Chuyển chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh.	Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 18	<p>Tổng hợp ý kiến tham gia của Bộ, ngành:</p> <p>- Trường hợp 2.3.1: Bộ, ngành không thông nhất việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: Báo cáo lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh về kết quả tổng hợp ý kiến tham gia của Bộ, ngành; trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, trả lời tổ chức, cá nhân theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + <i>Hồ sơ TTHC;</i> + <i>Biên bản kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC;</i> + <i>Báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo UBND tỉnh về kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC và đề nghị lấy ý kiến bộ, ngành liên quan theo quy định.</i> + <i>Văn bản lấy ý kiến bộ ngành liên quan.</i> + <i>Văn bản tham gia ý kiến của Bộ, ngành liên quan;</i> + <i>Dự thảo Văn bản trả lời tổ chức, cá nhân nêu rõ lý do theo quy định.</i> 	Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh	2,0 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	<p>- Trường hợp 2.3.2 Bộ, ngành thống nhất việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: Báo cáo, đề xuất lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh duyệt trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt Tờ trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Hồ sơ TTHC; + Biên bản kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC; + Báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo UBND tỉnh về kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC và đề nghị lấy ý kiến bộ, ngành liên quan theo quy định. + Văn bản lấy ý kiến bộ ngành liên quan. + Văn bản tham gia ý kiến của Bộ, ngành liên quan; + Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng mục đích khác. 		
Trường hợp 2.3.1	Bộ, ngành không thống nhất việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác		
Bước 19	<p>Duyệt đề xuất xử lý của Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh; trình UBND tỉnh xem xét, trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Hồ sơ TTHC; + Biên bản kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC; + Báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo UBND tỉnh về kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC và đề nghị lấy ý kiến bộ, ngành liên quan theo quy định. + Văn bản lấy ý kiến bộ ngành liên quan. + Văn bản tham gia ý kiến của Bộ, ngành liên quan; + Dự thảo Văn bản trả lời tổ chức, cá nhân nêu rõ lý do theo quy định. 	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 20	Phê duyệt Văn bản của UBND tỉnh trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.	Lãnh đạo UBND tỉnh	1,0 ngày
Bước 21	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Văn phòng UBND tỉnh.	Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 22	Nhận Văn bản của UBND tỉnh, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông	Bộ phận Tiếp nhận và	0,5 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm phục vụ HCC	Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	
Bước 23	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận kết quả giải quyết TTHC. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho chủ rừng. 	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	
Trường hợp 2.3.2	Bộ, ngành thống nhất việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác		
Bước 19	<p>Duyệt đề xuất xử lý hồ sơ trình của Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh; trình UBND tỉnh xem xét, đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Hồ sơ TTHC; + Biên bản kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC; + Báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo UBND tỉnh về kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC và đề nghị lấy ý kiến bộ, ngành liên quan theo quy định. + Văn bản lấy ý kiến bộ ngành liên quan. + Văn bản tham gia ý kiến của Bộ, ngành liên quan; + Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng mục đích khác. 	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 20	Phê duyệt Tờ trình của UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng mục đích khác.	Lãnh đạo UBND tỉnh	1,0 ngày
Bước 21	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Tờ trình gửi HĐND tỉnh.	Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 22	Nhận Tờ trình của UBND tỉnh, cập nhật dữ liệu, trạng thái hồ sơ TTHC vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 23	Xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích	HĐND tỉnh	

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	khác theo quy định pháp luật		
Bước 24	Nhận kết quả giải quyết TTHC. Chuyên Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Văn phòng UBND tỉnh.	Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 25	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận kết quả giải quyết TTHC, cập nhật dữ liệu, trạng thái hồ sơ TTHC vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. 	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 26	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. 	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	
<p style="text-align: center;">Tổng thời gian giải quyết TTHC</p> <p><i>(Thời gian giải quyết TTHC được tính từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định. Trong đó, thời gian kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ, trả giấy tiếp nhận, không tiếp nhận hoặc từ chối tiếp nhận được thực hiện theo ngày làm việc)</i></p>			<p>TH1: 3,0 ngày.</p> <p>TH2.1: 20,0 ngày.</p> <p>TH2.2: 35,0 ngày.</p> <p>TH2.3.1: 48,0 ngày.</p> <p>TH2.3.2: 48,0 ngày.</p>

4. Thủ tục: Quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác

DVT: ngày.

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p>Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC):</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: quét (scan), cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và thực hiện hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: quét (scan), cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, lập giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân. Đồng thời, chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên, Chi cục Kiểm lâm tỉnh Phú Thọ. 	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	0,25 ngày
Bước 2	Phân công xem xét, xác định tính hợp lệ về nội dung của hồ sơ TTHC.	Lãnh đạo phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên	0,25 ngày
Bước 3	<p>Xem xét, xác định tính hợp lệ của hồ sơ TTHC. Thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp 1. Kết quả xác định hồ sơ TTHC chưa hợp lệ: Báo cáo kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC, tham mưu nội dung xử lý hồ sơ TTHC với lãnh đạo phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên theo quy định. * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC;</i> + <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.</i> - Trường hợp 2. Kết quả xác định hồ sơ TTHC hợp lệ: Báo cáo kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC, tham mưu lãnh đạo phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên phân công thẩm định hồ sơ, đề xuất nội dung giải quyết TTHC theo quy định. * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> 	Cán bộ, công chức phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên	1,0 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	+ Hồ sơ TTHC.		
Trường hợp 1	Kết quả xác định hồ sơ TTHC chưa hợp lệ		
Bước 4	<p>- Duyệt kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC.</p> <p>- Báo cáo, đề xuất lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm tham mưu lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, thông báo nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân biết theo quy định.</p> <p>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</p> <p>+ Hồ sơ TTHC;</p> <p>+ Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.</p>	Lãnh đạo phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên	0,25 ngày
Bước 5	<p>- Duyệt đề xuất của phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên.</p> <p>- Báo cáo, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, phê duyệt Văn bản thông báo nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân biết theo quy định.</p> <p>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</p> <p>+ Hồ sơ TTHC;</p> <p>+ Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo nêu rõ lý do theo quy định.</p>	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5 ngày
Bước 6	Phê duyệt Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo nêu rõ lý do theo quy định..	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 7	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Bộ phận Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,25 ngày
Bước 8	<p>- Nhận Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC.</p> <p>- Thông báo, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</p>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	
Trường	Kết quả xác định hồ sơ TTHC hợp lệ		

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
hợp 2			
Bước 4	<ul style="list-style-type: none"> - Duyệt kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC. - Báo cáo, tham mưu lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm phân công tổ chức kiểm tra xác minh, lập biên, đề xuất nội dung xử lý hồ sơ TTHC theo quy định. * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan: Hồ sơ TTHC.</i> 	Lãnh đạo phòng Quản lý Bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên, Chi cục Kiểm lâm tỉnh Phú Thọ	0,5 ngày
Bước 5	<ul style="list-style-type: none"> - Duyệt kết quả xác định tính hợp lệ hồ sơ TTHC. - Phân công: <ul style="list-style-type: none"> + Tổ chức kiểm tra, xác minh về báo cáo thuyết minh hiện trạng rừng và bản đồ hiện trạng rừng khu vực đề nghị quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác. + Tổ chức thẩm định hồ sơ TTHC.. * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan: Hồ sơ TTHC.</i> 	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	1,0 ngày
Bước 6	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC theo quy định. - Căn cứ kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC thực hiện: <ul style="list-style-type: none"> + <i>Trường hợp 2.1. Kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC xác định không đủ điều kiện điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng:</i> Báo cáo kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC và tham mưu lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm đề xuất Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân biết theo quy định. * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> <ul style="list-style-type: none"> + <i>Hồ sơ TTHC;</i> + <i>Biên bản kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC.</i> + <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân biết theo quy định.</i> + <i>Trường hợp 2.2. Kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC xác định:</i> <ul style="list-style-type: none"> 1) <i>Diện tích rừng đủ điều kiện điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác;</i> 2) <i>Diện tích rừng đề nghị chuyển mục đích sử dụng không thuộc phạm vi quản lý của các đơn vị thuộc bộ, ngành:</i> Báo cáo lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC; đề xuất nội dung trình Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định. 	Cán bộ, công chức Chi cục Kiểm lâm được phân công	12,0 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	<p>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hồ sơ TTHC; + Biên bản kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC. + Dự thảo Báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo UBND tỉnh về kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC và đề nghị xem xét, trình HĐND tỉnh quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định. + Trường hợp 2.3. Kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC xác định: 1) Diện tích rừng đủ điều kiện điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác; 2) Diện tích rừng đề nghị chuyển mục đích sử dụng thuộc phạm vi quản lý của các đơn vị thuộc bộ, ngành: Báo cáo lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC; đề xuất nội dung trình Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định. <p>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hồ sơ TTHC; + Biên bản kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC; + Dự thảo Báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo UBND tỉnh về kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC và đề nghị lấy ý kiến bộ, ngành liên quan theo quy định. 		
Trường hợp 2.1.	Kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC xác định không đủ điều kiện điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng		
Bước 7	<ul style="list-style-type: none"> - Duyệt kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC. - Báo cáo, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, thông báo nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân biết theo quy định. <p>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hồ sơ TTHC; + Biên bản kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC. + Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân biết theo quy định. 	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	2,0 ngày
Bước 8	Phê duyệt Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân biết theo quy định.	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển	2,0 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
		nông thôn	
Bước 9	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ phận Văn thư của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1,0 ngày
Bước 10	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. 	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	
Trường hợp 2.2	Kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC xác định: 1) Diện tích rừng đủ điều kiện điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác; 2) Diện tích rừng đề nghị chuyển mục đích sử dụng không thuộc phạm vi quản lý của các đơn vị thuộc bộ, ngành		
Bước 7	<ul style="list-style-type: none"> - Duyệt kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC. - Trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, báo cáo UBND tỉnh về kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC và đề nghị trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác. <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Hồ sơ TTHC; + Biên bản kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC. + Dự thảo Báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo UBND tỉnh về kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC và đề nghị xem xét, trình HĐND tỉnh quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định. 	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	4,0 ngày
Bước 8	Phê duyệt Báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo UBND tỉnh về kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC và đề nghị xem xét, trình HĐND tỉnh quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định.	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	4,0 ngày
Bước 9	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, phát hành Báo cáo, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả	Bộ phận Văn thư Sở	1,0 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
Bước 10	Nhận Báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, chuyển đến UBND tỉnh (qua Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh).	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1,0 ngày
Bước 11	Nhận Báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; chuyển Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh tham mưu xử lý.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 12	<p>Kiểm soát nội dung báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Báo cáo, đề xuất lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định trình HĐND tỉnh theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Hồ sơ TTHC; + Biên bản kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC. + Dự thảo Báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo UBND tỉnh về kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC và đề nghị xem xét, trình HĐND tỉnh quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định. + Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng mục đích khác. 	Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh	6,0 ngày
Bước 13	<p>Duyệt kết quả kiểm soát của Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh; trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định trình HĐND tỉnh theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Hồ sơ TTHC; + Biên bản kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC. + Dự thảo Báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo UBND tỉnh về kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC và đề nghị xem xét, trình HĐND tỉnh quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định. + Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh 	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1,0 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	<i>chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng mục đích khác.</i>		
Bước 14	Phê duyệt Tờ trình của UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng mục đích khác.	Lãnh đạo UBND tỉnh	1,0 ngày
Bước 15	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Tờ trình, chuyển: - HĐND tỉnh; - Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Văn phòng UBND tỉnh.	Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 16	Nhận Tờ trình của UBND tỉnh, cập nhật dữ liệu, trạng thái hồ sơ TTHC vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 17	Xem xét, quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định pháp luật.	HĐND tỉnh	Theo quy chế làm việc của HĐND tỉnh
Bước 18	Nhận kết quả giải quyết TTHC ⁵ . Chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 19	- Nhận kết quả giải quyết TTHC, cập nhật dữ liệu, trạng thái hồ sơ TTHC vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 20	- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	
Trường hợp 2.3	Kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC xác định: 1) Diện tích rừng đủ điều kiện điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác; 2) Diện tích rừng đề nghị chuyển mục đích sử dụng thuộc phạm vi quản lý của các đơn vị thuộc bộ, ngành		
Bước 7	- Duyệt kết quả kiểm tra, xác minh. - Trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, báo cáo UBND tỉnh	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm tỉnh Phú	4,0 ngày

⁵ Kết quả giải quyết TTHC: Quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	<p>về kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC và đề nghị lấy ý kiến bộ, ngành liên quan theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Hồ sơ TTHC; + Biên bản kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC; + Dự thảo Báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo UBND tỉnh về kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC và đề nghị lấy ý kiến bộ, ngành liên quan theo quy định. 	Thọ	
Bước 8	Phê duyệt Báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo UBND tỉnh về kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC và đề nghị lấy ý kiến bộ, ngành liên quan theo quy định.	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	4,0 ngày
Bước 9	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, phát hành Báo cáo, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ phận Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1,0 ngày
Bước 10	Nhận Báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, chuyển đến UBND tỉnh (qua Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh).	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm phục vụ HCC	1,0 ngày
Bước 11	Nhận Báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; chuyển Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh tham mưu xử lý.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 12	<p>Kiểm soát nội dung báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Báo cáo, đề xuất lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh duyệt trình UBND tỉnh xem xét, lấy ý kiến bộ ngành, liên quan.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Hồ sơ TTHC; + Biên bản kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC; + Báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo UBND tỉnh về kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC và đề nghị UBND tỉnh xem xét, quyết định 	Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh	1,0 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	<p><i>lấy ý kiến bộ, ngành liên quan.</i> <i>+ Dự thảo Văn bản lấy ý kiến bộ ngành liên quan.</i></p>		
Bước 13	<p>Duyệt đề xuất xử lý hồ sơ trình của Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh; trình UBND tỉnh xem xét, ban hành Văn bản lấy ý kiến Bộ, ngành theo quy định. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> <i>+ Hồ sơ TTHC;</i> <i>+ Biên bản kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC;</i> <i>+ Báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo UBND tỉnh về kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC và đề nghị lấy ý kiến bộ, ngành liên quan theo quy định.</i> <i>+ Dự thảo Văn bản lấy ý kiến bộ ngành liên quan.</i></p>	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 14	Phê duyệt Văn bản lấy ý kiến của Bộ, ngành liên quan.	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 15	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản, gửi Bộ, ngành được lấy ý kiến.	Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 16	Nghiên cứu, tham gia ý kiến gửi UBND tỉnh theo quy định.	Bộ, ngành được lấy ý kiến	15,0 ngày
Bước 17	Nhận Văn bản tham gia ý kiến của Bộ, ngành. Chuyển chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh.	Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 18	<p>Tổng hợp ý kiến tham gia của Bộ, ngành: - Trường hợp 2.3.1: Bộ, ngành không thông nhất việc điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: Báo cáo lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh về kết quả tổng hợp ý kiến tham gia của Bộ, ngành; trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, trả lời tổ chức, cá nhân theo quy định. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> <i>+ Hồ sơ TTHC;</i> <i>+ Biên bản kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC;</i> <i>+ Báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo UBND tỉnh về kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC và đề nghị lấy ý kiến bộ, ngành liên quan theo quy định.</i> <i>+ Văn bản lấy ý kiến bộ ngành liên quan.</i></p>	Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh	2,0 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	<p>+ Văn bản tham gia ý kiến của Bộ, ngành liên quan;</p> <p>+ Dự thảo Văn bản trả lời tổ chức, cá nhân nêu rõ lý do theo quy định.</p> <p>- Trường hợp 2.3.2 Bộ, ngành thống nhất việc điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: Báo cáo, đề xuất lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh duyệt trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt Tờ trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định.</p> <p>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</p> <p>+ Hồ sơ TTHC;</p> <p>+ Biên bản kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC;</p> <p>+ Báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo UBND tỉnh về kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC và đề nghị lấy ý kiến bộ, ngành liên quan theo quy định.</p> <p>+ Văn bản lấy ý kiến bộ ngành liên quan.</p> <p>+ Văn bản tham gia ý kiến của Bộ, ngành liên quan;</p> <p>+ Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng mục đích khác.</p>		
Trường hợp 2.3.1	Bộ, ngành không thống nhất việc điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác		
Bước 19	<p>Duyệt đề xuất xử lý của Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh; trình UBND tỉnh xem xét, trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.</p> <p>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</p> <p>+ Hồ sơ TTHC;</p> <p>+ Biên bản kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC;</p> <p>+ Báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo UBND tỉnh về kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC và đề nghị lấy ý kiến bộ, ngành liên quan theo quy định.</p> <p>+ Văn bản lấy ý kiến bộ ngành liên quan.</p> <p>+ Văn bản tham gia ý kiến của Bộ, ngành liên quan;</p> <p>+ Dự thảo Văn bản trả lời tổ chức, cá nhân nêu rõ lý do theo quy định.</p>	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 20	Phê duyệt Văn bản của UBND tỉnh trả lời, nêu rõ lý do theo quy định.	Lãnh đạo UBND tỉnh	1,0 ngày
Bước 21	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Văn	Bộ phận Văn thư Văn	0,5 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	phòng UBND tỉnh.	phòng UBND tỉnh	
Bước 22	Nhận Văn bản của UBND tỉnh, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm phục vụ HCC	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 23	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận kết quả giải quyết TTHC. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho chủ rừng. 	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	
Trường hợp 2.3.2	<i>Bộ, ngành thống nhất việc điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác</i>		
Bước 19	<p>Duyệt đề xuất xử lý hồ sơ trình của Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh; trình UBND tỉnh xem xét, đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + <i>Hồ sơ TTHC;</i> + <i>Biên bản kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC;</i> + <i>Báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo UBND tỉnh về kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định hồ sơ TTHC và đề nghị lấy ý kiến bộ, ngành liên quan theo quy định.</i> + <i>Văn bản lấy ý kiến bộ ngành liên quan.</i> + <i>Văn bản tham gia ý kiến của Bộ, ngành liên quan;</i> + <i>Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng mục đích khác.</i> 	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 20	Phê duyệt Tờ trình của UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng mục đích khác.	Lãnh đạo UBND tỉnh	1,0 ngày
Bước 21	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Tờ trình gửi HĐND tỉnh.	Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 22	Nhận Tờ trình của UBND tỉnh, cập nhật dữ liệu, trạng thái hồ sơ TTHC vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn	0,25 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
		phòng UBND tỉnh	
Bước 23	Xem xét, quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định pháp luật	HĐND tỉnh	
Bước 24	Nhận kết quả giải quyết TTHC. Chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Văn phòng UBND tỉnh.	Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 25	- Nhận kết quả giải quyết TTHC, cập nhật dữ liệu, trạng thái hồ sơ TTHC vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 26	- Nhận kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	
<p style="text-align: center;">Tổng thời gian giải quyết TTHC</p> <p><i>(Thời gian giải quyết TTHC được tính từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định. Trong đó, thời gian kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ, trả giấy tiếp nhận, không tiếp nhận hoặc từ chối tiếp nhận được thực hiện theo ngày làm việc)</i></p>			TH1: 3,0 ngày. TH2.1: 20,0 ngày. TH2.2: 35,0 ngày. TH2.3.1: 48,0 ngày. TH2.3.2: 48,0 ngày.

II. Lĩnh vực Lâm nghiệp

1. Thủ tục: Phê duyệt phương án trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án tự trồng rừng thay thế

DVT: ngày.

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC): + Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: quét (scan), cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và thực hiện hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: quét (scan), cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, lập giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân. Chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên, Chi cục Kiểm lâm xử lý hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	0,5 ngày
Bước 2	Nhận hồ sơ TTHC. Phân công xem xét hồ sơ TTHC, tham mưu giải quyết TTHC theo quy định.	Lãnh đạo Phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên	1,0 ngày
Bước 3	Xem xét hồ sơ TTHC; chuẩn bị nội dung, tài liệu đề xuất Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm báo cáo, tham mưu Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành lập Hội đồng và tổ chức thẩm định. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC.</i> + <i>Dự thảo Văn bản của Chi cục Kiểm lâm báo cáo, tham mưu Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, quyết định thành lập Hội đồng thẩm định.</i> + <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành lập Hội đồng thẩm định theo quy định.</i>	Cán bộ, công chức phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên	4,0 ngày
Bước 4	Duyệt nội dung, hồ sơ, tài liệu. Báo cáo Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm tham mưu cho Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành lập Hội đồng và tổ chức thẩm định. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i>	Lãnh đạo Phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên	0,5 ngày

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	<p>+ Hồ sơ TTHC.</p> <p>+ Dự thảo Văn bản của Chi cục Kiểm lâm báo cáo, tham mưu Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, quyết định thành lập Hội đồng thẩm định.</p> <p>+ Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành lập Hội đồng thẩm định theo quy định.</p>		
Bước 5	Duyệt văn bản của Chi cục Kiểm lâm báo cáo, trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn văn bản thành lập Hội đồng thẩm định.	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	1,0 ngày
Bước 6	Phê duyệt Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành lập Hội đồng thẩm định theo quy định	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1,0 ngày
Bước 7	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản (kèm theo hồ sơ TTHC và các dự thảo, văn bản liên quan) của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, gửi các thành viên Hội đồng thẩm định.	Bộ phận Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 8	<p>Tổ chức thẩm định, kết luận (kiểm tra thực tế nếu cần). Trên cơ sở kết quả thẩm định, tham mưu giải pháp giải quyết TTHC.</p> <p>Báo cáo kết quả thẩm định, đề xuất nội dung tham mưu Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, quyết định trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.</p> <p>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</p> <p>+ Hồ sơ TTHC;</p> <p>+ Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành lập Hội đồng thẩm định theo quy định;</p> <p>+ Biên bản thẩm định của Hội đồng thẩm định;</p> <p>+ Dự thảo các Văn bản liên quan.</p>	Hội đồng thẩm định	<p>- Trường hợp 1: không phải kiểm tra thực tế: 10 ngày;</p> <p>- Trường hợp 2: phải kiểm tra thực tế: 25 ngày.</p>
Bước 9	Phê duyệt Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt phương án trồng rừng thay thế.	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1,0 ngày
Bước 10	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản (Kèm theo hồ sơ TTHC và các dự thảo Văn bản liên quan) của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh, chuyển Văn bản đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; cán bộ, công chức Phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên, Chi	0,25 ngày

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
		cục Kiểm lâm	
Bước 11	Nhận Văn bản <i>(kèm theo hồ sơ TTHC và các dự thảo Văn bản liên quan)</i> của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh, chuyển Văn bản đến UBND tỉnh <i>(qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh)</i> .	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm phục vụ hành chính công	0,25 ngày
Bước 12	Nhận Văn bản <i>(kèm theo hồ sơ TTHC và các dự thảo Văn bản liên quan)</i> của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh; chuyển Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực - Văn phòng UBND tỉnh tham mưu xử lý.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 13	Kiểm soát hồ sơ đề nghị giải quyết TTHC, tổng hợp kết quả; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét, duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh. * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC;</i> + <i>Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND theo quy định;</i> + <i>Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành lập Hội đồng thẩm định theo quy định;</i> + <i>Biên bản thẩm định của Hội đồng thẩm định;</i> + <i>Dự thảo kết quả giải quyết TTHC của UBND tỉnh.</i>	Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực của Văn phòng UBND tỉnh	5,0 ngày
Bước 14	Duyệt đề xuất; trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1,0 ngày
Bước 15	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC ⁶	Lãnh đạo UBND tỉnh	2,0 ngày
Bước 16	- Vào sổ, đóng dấu, phát hành kết quả giải quyết TTHC. - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh.	Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	1,0 ngày
Bước 17	Nhận kết quả giải quyết TTHC, chuyển kết quả giải quyết TTHC đến: - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 18	- Nhận Kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định, kết thúc việc giải	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông	

⁶ Kết quả giải quyết TTHC: Quyết định phê duyệt phương án trồng rừng thay thế hoặc Văn bản thông báo lý do không phê duyệt phương án trồng rừng thay thế

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	quyết TTHC. - Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức.	nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Thời gian giải quyết TTHC được tính kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định)</i>			TH1: 30 ngày; TH2: 45 ngày.

* **Ghi chú:** Trường hợp chủ dự án không thực hiện trồng rừng thay thế, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tổ chức thực hiện trồng rừng thay thế bằng nguồn tiền do chủ dự án đã nộp vào Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng cấp tỉnh; trường hợp số tiền chủ dự án đã nộp thấp hơn đơn giá trồng rừng thay thế của tỉnh tại thời điểm tổ chức trồng rừng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản gửi chủ dự án thông báo về số tiền chênh lệch đơn giá trồng rừng thay thế. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được văn bản của Chủ tịch UBND cấp tỉnh, chủ dự án phải nộp bổ sung số tiền chênh lệch vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh.

2. Thủ tục: Chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án không tự trồng rừng thay thế

2.1. Đối với trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí đất để trồng rừng thay thế trên địa bàn

DVT: ngày.

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC): + Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: quét (scan), cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và thực hiện hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: quét (scan), cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, lập giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân. Chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên, Chi cục Kiểm lâm xử lý hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	0,25 ngày
Bước 2	Phân công cán bộ, công chức thực hiện.	Lãnh đạo phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên	0,5 ngày
Bước 3	Nghiên cứu hồ sơ TTHC, đề xuất nội dung, báo cáo Lãnh đạo phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên đề xuất Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm theo quy định. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC;</i> + <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu UBND tỉnh theo quy định.</i>	Cán bộ, công chức phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên	1,5 ngày
Bước 4	Duyệt nội dung đề xuất, báo cáo Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm tham mưu Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC;</i> + <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu UBND tỉnh theo quy định.</i>	Lãnh đạo phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên	0,5 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 5	Xét duyệt Văn bản của Chi cục Kiểm lâm tham mưu Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5 ngày
Bước 6	Phê duyệt Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo, tham mưu UBND tỉnh theo quy định.	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 7	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản (<i>kèm theo hồ sơ TTHC và các dự thảo, văn bản liên quan</i>) của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, chuyển Văn bản đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; cán bộ, công chức phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên, Chi cục Kiểm lâm	0,25 ngày
Bước 8	Nhận và chuyển Văn bản đến UBND tỉnh (<i>qua Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh</i>).	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,25 ngày
Bước 9	Nhận Văn bản (<i>kèm theo hồ sơ TTHC và các dự thảo, văn bản liên quan</i>) của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; chuyển Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực - Văn phòng UBND tỉnh tham mưu xử lý.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 10	Kiểm soát hồ sơ đề nghị giải quyết TTHC, trên cơ sở đề xuất của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định.	Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực - Văn phòng UBND tỉnh	1,0 ngày
Bước 11	Duyệt đề xuất; trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định thông báo bằng văn bản cho chủ dự án về việc chấp thuận nộp tiền.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 12	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC: Quyết định chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế.	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 13	- Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản của UBND tỉnh theo quy định; - Chuyển Văn bản đến Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng cấp tỉnh và Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh.	Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 14	Nhận kết quả giải quyết TTHC, chuyển kết quả giải quyết TTHC đến: - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn	0,25 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	- Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh.	phòng UBND tỉnh	
Bước 15	- Nhận Kết quả giải quyết TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	
Bước 16	Thực hiện nghĩa vụ nộp tiền trồng rừng thay thế và thông báo về việc hoàn thành nghĩa vụ trồng rừng thay thế theo quy định.	- Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng. - Chủ dự án.	15,0 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Thời gian giải quyết TTHC được tính kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định)</i>			22,0 ngày

* Ghi chú: Kết quả giải quyết thủ tục hành chính gửi chủ dự án là Văn bản thông báo hoàn thành nghĩa vụ nộp tiền trồng rừng thay thế.

2.2 Đối với trường hợp Địa phương không bố trí được đất để trồng rừng

2.2.1. Trường hợp chủ dự án không đề nghị nộp ngay số tiền trồng rừng thay thế theo đơn giá trồng rừng của UBND cấp tỉnh nơi đề nghị nộp tiền

DVT: ngày.

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC): + Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: quét (scan), cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và thực hiện hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: quét (scan), cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, lập giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân. Chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên, Chi cục Kiểm lâm xử lý hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	0,25 ngày
Bước 2	Phân công cán bộ, công chức thực hiện.	Lãnh đạo phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên	1,0 ngày
Bước 3	Nghiên cứu hồ sơ TTHC, đề xuất nội dung, báo cáo Lãnh đạo phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên đề xuất Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm theo quy định. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + Hồ sơ TTHC; + Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu UBND tỉnh theo quy định.	Cán bộ, công chức phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên	1,5 ngày
Bước 4	Duyệt nội dung đề xuất, báo cáo Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm tham mưu Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + Hồ sơ TTHC; + Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu UBND tỉnh theo quy định.	Lãnh đạo phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên	0,25 ngày

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 5	Xét duyệt Văn bản tham mưu Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5 ngày
Bước 6	Phê duyệt Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo, tham mưu UBND tỉnh theo quy định.	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 7	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản (<i>kèm theo hồ sơ TTHC và các dự thảo, văn bản liên quan</i>) của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, chuyển Văn bản đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Cán bộ, công chức phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên	0,25 ngày
Bước 8	Nhận và chuyển Văn bản đến UBND tỉnh (<i>qua Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh</i>).	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,25 ngày
Bước 9	Nhận Văn bản (<i>kèm theo hồ sơ TTHC và các dự thảo, văn bản liên quan</i>) của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; chuyển Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực - Văn phòng UBND tỉnh tham mưu xử lý.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 10	Kiểm soát hồ sơ đề nghị giải quyết TTHC, trên cơ sở đề xuất của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định gửi hồ sơ đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chấp thuận việc nộp tiền trồng rừng thay thế vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh để tổ chức trồng rừng thay thế. * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTH;</i> + <i>Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu UBND tỉnh theo quy định;</i> + <i>Dự thảo Văn bản của UBND tỉnh.</i>	Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực - Văn phòng UBND tỉnh	1,0 ngày
Bước 11	Duyệt đề xuất; trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định gửi hồ sơ đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định. * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC;</i>	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	+ Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu UBND tỉnh theo quy định; + Dự thảo Văn bản của UBND tỉnh gửi hồ sơ đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.		
Bước 12	Phê duyệt Văn bản của UBND tỉnh gửi hồ sơ đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 13	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản của UBND tỉnh, chuyển Văn bản đến Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.	Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 14	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi tiếp nhận trồng rừng thay thế.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	5,0 ngày
Bước 15	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi tiếp nhận nguồn kinh phí trồng rừng thay thế có văn bản xác nhận về việc bố trí địa điểm trồng rừng thay thế và đơn giá trồng rừng, gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	UBND nơi tiếp nhận trồng rừng thay thế	12,0 ngày
Bước 16	Thông báo hoặc giao cơ quan chuyên môn trực thuộc thông báo cho UBND tỉnh nơi đề nghị nộp tiền trồng rừng thay thế theo quy định.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	3,0 ngày
Bước 17	Nhận kết quả giải quyết TTHC ⁷ của cơ quan có thẩm quyền, chuyển kết quả giải quyết TTHC đến: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh; Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng để tổ chức thực hiện.	Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 18	- Nhận văn bản của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (kèm theo hồ sơ TTHC và các văn bản, tài liệu liên quan). - Chuyển chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực thuộc Văn phòng UBND tỉnh tham mưu xử lý.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 19	Dự thảo Văn bản về thời gian và số tiền chủ dự án phải nộp.	Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực - Văn phòng UBND tỉnh	2,0 ngày
Bước 20	Duyệt kết quả kiểm soát hồ sơ; báo cáo, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1,0 ngày

⁷ Kết quả giải quyết TTHC: Quyết định phê duyệt dự toán, thiết kế Phương án trồng rừng thay thế của UBND tỉnh nơi tiếp nhận trồng rừng thay thế, Thông báo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc của Cơ quan chuyên môn trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 21	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo UBND tỉnh	1,0 ngày
Bước 22	<ul style="list-style-type: none"> - Vào sổ, đóng dấu, phát hành kết quả giải quyết TTHC. - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh. - Thông báo cho chủ dự án và Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh nơi chủ dự án nộp hồ sơ về thời gian và số tiền phải nộp 	Bộ phận Văn thư của Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 23	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận kết quả giải quyết TTHC, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. 	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công	0,25 ngày
Bước 24	Nộp tiền trồng rừng thay thế vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh nơi chủ dự án nộp hồ sơ.	Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh	10,0 ngày
Bước 25	Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh nơi đề nghị nộp tiền: <ul style="list-style-type: none"> - Chuyển tiền về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam; - Gửi chủ dự án thông báo hoàn thành nghĩa vụ trồng rừng thay thế. 	Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh	5,0 ngày
Bước 26	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận kết quả giải quyết TTHC của cơ quan có thẩm quyền. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức 	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Thời gian giải quyết TTHC được tính kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định)			47,0 ngày

* **Ghi chú:** Kết quả thủ tục hành chính gửi chủ dự án là Văn bản thông báo hoàn thành nghĩa vụ nộp tiền trồng rừng thay thế. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ tiền trồng rừng thay thế, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam điều chuyển tiền về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh nơi được lựa chọn trồng rừng thay thế theo quy định.

2.2.2 Chủ dự án đề nghị nộp ngay số tiền trồng rừng thay thế theo đơn giá trồng rừng của UBND cấp tỉnh nơi đề nghị nộp tiền

DVT: ngày.

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ; quét (scan) và số hoá hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định; chuyển phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên, Chi cục Kiểm lâm xử lý hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	0,25 ngày
Bước 2	Phân công cán bộ, công chức thực hiện.	Lãnh đạo phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên	1,0 ngày
Bước 3	Nghiên cứu hồ sơ TTHC, đề xuất nội dung, báo cáo Lãnh đạo phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên đề xuất Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm theo quy định. * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC;</i> + <i>Dự thảo Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu UBND tỉnh theo quy định.</i>	Cán bộ, công chức phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên, Chi cục Kiểm lâm	1,5 ngày
Bước 4	Duyệt nội dung đề xuất, báo cáo Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm tham mưu Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.	Lãnh đạo phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên	0,25 ngày
Bước 5	Xét duyệt Văn bản tham mưu Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.	Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm	0,5 ngày
Bước 6	Phê duyệt Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo, tham mưu UBND tỉnh theo quy định.	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 7	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản (<i>kèm theo hồ sơ TTHC và các dự thảo, văn bản liên quan</i>) của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, chuyển Văn bản đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Bộ phận Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,25 ngày
Bước 8	Nhận và chuyển Văn bản đến UBND tỉnh (<i>qua Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh</i>).	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm phục	0,25 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
		vụ hành chính công	
Bước 9	Nhận Văn bản <i>(kèm theo hồ sơ TTHC và các dự thảo, văn bản liên quan)</i> của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; chuyên Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực - Văn phòng UBND tỉnh tham mưu xử lý.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 10	Kiểm soát hồ sơ đề nghị giải quyết TTHC, trên cơ sở đề xuất của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định gửi hồ sơ đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chấp thuận việc nộp tiền trồng rừng thay thế vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh để tổ chức trồng rừng thay thế * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC;</i> + <i>Văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu UBND tỉnh theo quy định;</i> + <i>Dự thảo Văn bản của UBND tỉnh gửi chủ dự án về việc chấp thuận nộp tiền.</i>	Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực - Văn phòng UBND tỉnh	1,0 ngày
Bước 11	Duyệt đề xuất; trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định gửi hồ sơ đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 12	Phê duyệt Văn bản của UBND tỉnh gửi chủ dự án về việc chấp thuận nộp tiền.	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 13	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Văn bản của UBND tỉnh, chuyển Văn bản đến Chủ dự án, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh.	Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 14	Nộp tiền trồng rừng thay thế vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh nơi chủ dự án nộp hồ sơ.	Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng	10,0 ngày
Bước 15	Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh nơi đề nghị nộp tiền gửi chủ dự án thông báo hoàn thành nghĩa vụ trồng rừng thay thế.	Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh	5,0 ngày
Bước 16	Nhận kết quả giải quyết TTHC từ Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, chuyển kết quả giải quyết TTHC đến: Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực thuộc Văn phòng UBND tỉnh tham mưu xử lý; Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh để tổ chức thực hiện.	Bộ phận Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 17	Dự thảo Văn bản thông báo số tiền chênh lệch đơn giá trồng rừng.	Chuyên viên theo dõi	02 ngày

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 18	Duyệt kết quả kiểm soát hồ sơ; báo cáo, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày
Bước 19	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC ⁸ .	Lãnh đạo UBND tỉnh	01 ngày
Bước 20	- Vào sổ, đóng dấu, phát hành kết quả giải quyết TTHC; - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh; - Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh.	Bộ phận Văn thư của Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 21	- Nhận kết quả giải quyết TTHC, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công	0,25 ngày
Trường hợp 1	Trường hợp số tiền đã nộp theo đơn giá trồng rừng của UBND cấp tỉnh nơi đề nghị nộp tiền thấp hơn số tiền phải nộp theo đơn giá trồng rừng của tỉnh nơi tiếp nhận trồng rừng thay thế.		
Bước 22	- Chủ dự án nộp bổ sung nộp số tiền chênh lệch vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh nơi chủ dự án nộp hồ sơ. - Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh gửi chủ dự án thông báo hoàn thành nghĩa vụ trồng rừng thay thế.	Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng	10,0 ngày
Trường hợp 2	Trường hợp số tiền đã nộp theo đơn giá trồng rừng của UBND cấp tỉnh nơi đề nghị nộp tiền cao hơn số tiền phải nộp theo đơn giá trồng rừng của tỉnh nơi tiếp nhận trồng rừng thay thế.		
Bước 22	Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh: - Hoàn trả kinh phí chênh lệch cho chủ dự án theo quy định; - Gửi chủ dự án thông báo hoàn thành nghĩa vụ trồng rừng thay thế.	Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng	15,0 ngày
Bước 23	- Nhận kết quả giải quyết TTHC của cơ quan có thẩm quyền. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	

⁸ Kết quả giải quyết thủ tục hành chính: Văn bản thông báo hoàn thành nghĩa vụ nộp tiền trồng rừng thay thế.

TT	Trình tự/ Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Thời gian giải quyết TTHC được tính kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định)</i>			TH1: 37,0 ngày TH2: 42,0 ngày

III. Lĩnh vực Trồng trọt

1. Thủ tục: Cấp Quyết định, Phục hồi quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng, cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm nhân giống bằng phương pháp vô tính

1.1. Đối với trường hợp Cấp Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng

DVT: ngày làm việc.

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC): + Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: quét (scan), cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và thực hiện hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: quét (scan), cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, lập giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân. Đồng thời, chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo phòng Kỹ thuật - Nghiệp vụ, Chi cục Trồng trọt và bảo vệ thực vật, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	1,0 ngày
Bước 2	Nhận hồ sơ TTHC; Phân công xem xét hồ sơ TTHC	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật - Nghiệp vụ	1,0 ngày
Bước 3	Xem xét hồ sơ TTHC, báo cáo Lãnh đạo phòng Kỹ thuật – Nghiệp vụ nội dung tham mưu thành lập Hội đồng thẩm định cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng theo quy định. <i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + Hồ sơ TTHC; + Dự thảo Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Cán bộ, công chức phòng Kỹ thuật - Nghiệp vụ	3,0 ngày
Bước 4	- Duyệt đề xuất của Cán bộ, công chức phòng Kỹ thuật - Nghiệp vụ. - Báo cáo Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và bảo vệ thực vật xem xét, duyệt trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.	Lãnh đạo phòng Kỹ thuật - Nghiệp vụ	3,0 ngày

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	<p>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan: + Hồ sơ TTHC; + Dự thảo Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</p>		
Bước 5	<p>- Duyệt đề xuất của phòng Kỹ thuật – Nghiệp vụ. - Báo cáo Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, quyết định thành lập Hội đồng thẩm định cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng theo quy định. * Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan: + Hồ sơ TTHC; + Dự thảo Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</p>	Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	1,0 ngày
Bước 6	Phê duyệt Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng theo quy định.	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2,0 ngày
Bước 7	Vào sổ, đóng dấu, phát hành Quyết định, gửi các Thành viên Hội đồng thẩm định cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng theo quy định.	Bộ phận Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1,0 ngày
Bước 8	<p>- Nhận Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thông báo thời gian, địa điểm, nội dung kiểm tra cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng cho tổ chức, cá nhân theo quy định. - Tổ chức Thẩm định cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng tại địa điểm có cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng (Lập biên bản thẩm định cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng). - Đề xuất giải quyết TTHC theo quy định. * Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan: + Hồ sơ TTHC; + Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</p>	<p>- Hội đồng thẩm định cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng⁹. - Tổ chức, cá nhân có liên quan.</p>	5,0 ngày

⁹ Hội đồng thẩm định cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng gồm 05 thành viên là đại diện các nhà khoa học, cơ quan quản lý và cơ quan chuyên môn liên quan. Trong đó, Thành viên Hội đồng thẩm định là đại diện của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật có trách nhiệm giúp Hội đồng thẩm định cập nhật thông tin vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC theo quy định.

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	<ul style="list-style-type: none"> + Biên bản họp Hội đồng thẩm định cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng. + Dự thảo kết quả giải quyết TTHC (Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng hoặc Văn bản trả lời không cấp Quyết định, nêu rõ lý do theo quy định) 		
Bước 9	<p>Tiếp nhận hồ sơ của Hội đồng thẩm định cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng, nghiên cứu, hoàn thiện hồ sơ, báo cáo Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định.</p> <p>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hồ sơ TTHC; + Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. + Biên bản họp của Hội đồng thẩm định cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng. + Dự thảo kết quả giải quyết TTHC 	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	2,0 ngày
Bước 10	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2,0 ngày
Bước 11	Vào sổ, đóng dấu, phát hành kết quả giải quyết TTHC. Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1,0 ngày
Bước 12	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận văn bản; sao, lưu hồ sơ TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. 	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			22,0 ngày

9.2. Đối với Trường hợp Phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng

DVT: ngày làm việc.

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p>Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC):</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp hồ sơ TTHC chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: quét (scan), cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và thực hiện hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ TTHC: quét (scan), cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, lập giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân. Đồng thời, chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo phòng Kỹ thuật - Nghiệp vụ, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. 	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC</p>	<p>0,5 ngày</p>
Bước 2	<p>Nhận hồ sơ TTHC; Phân công xem xét, thẩm định hồ sơ TTHC theo quy định.</p>	<p>Lãnh đạo phòng Kỹ thuật - Nghiệp vụ</p>	<p>0,5 ngày</p>
Bước 3	<p>Xem xét, thẩm định hồ sơ TTHC. Báo cáo lãnh đạo phòng Kỹ thuật – Nghiệp vụ về kết quả thẩm định hồ sơ TTHC và nội dung đề xuất giải quyết TTHC theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Hồ sơ TTHC; + Dự thảo kết quả giải quyết TTHC (<i>Quyết định phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng hoặc Văn bản trả lời không cấp, nêu rõ lý do theo quy định</i>). 	<p>Cán bộ, công chức phòng Kỹ thuật - Nghiệp vụ</p>	<p>1,5 ngày</p>
Bước 4	<ul style="list-style-type: none"> - Duyệt kết quả thẩm định hồ sơ TTHC, đề xuất của Cán bộ, công chức phòng Kỹ thuật – Nghiệp vụ. - Báo cáo lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và bảo vệ thực vật xem xét, duyệt trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định. <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Hồ sơ TTHC; + Dự thảo kết quả giải quyết TTHC. 	<p>Lãnh đạo phòng Kỹ thuật - Nghiệp vụ</p>	<p>0,5 ngày</p>
Bước 5	<p>- Duyệt kết quả thẩm định hồ sơ TTHC, đề xuất của phòng Kỹ thuật – Nghiệp vụ.</p>	<p>Lãnh đạo Chi cục Trồng</p>	<p>0,5 ngày</p>

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	- Báo cáo, đề nghị lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định. * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC;</i> + <i>Dự thảo kết quả giải quyết TTHC</i>	trọt và bảo vệ thực vật	
Bước 6	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01 ngày
Bước 7	Vào sổ, đóng dấu, phát hành kết quả giải quyết TTHC. Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 8	- Nhận văn bản; sao, lưu hồ sơ TTHC. Số hóa kết quả giải quyết TTHC. Cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Trung tâm Phục vụ HCC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			5,0 ngày

BIỂU TỔNG HỢP DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

TTHC: Thủ tục hành chính.

QTNB: Quy trình nội bộ.

TT	LĨNH VỰC/ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Quyết định công bố DM TTHC	Số ngày thực hiện TTHC theo DM TTHC	Số ngày thực hiện TTHC theo QTNB
I	Lĩnh vực Kiểm lâm			
1	Xác nhận nguồn gốc gỗ trước khi xuất khẩu	Quyết định số 2248/QĐ-UBND ngày 12/11/2024	6,0 ngày làm việc	TH1: 4,0 ngày làm việc TH2: 6,0 ngày làm việc
2	Phân loại doanh nghiệp trồng, khai thác và cung cấp gỗ rừng trồng, chế biến, nhập khẩu, xuất khẩu gỗ		Quyết định số 2248/QĐ-UBND ngày 12/11/2024	
	2.1	<i>Đối với trường hợp Doanh nghiệp gửi hồ sơ trực tiếp</i>		
2.2	<i>Đối với trường hợp Doanh nghiệp gửi hồ sơ trực tuyến</i>			TH1: 5,0 ngày làm việc TH2: 13,0 ngày làm việc
3	Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	Quyết định số 2248/QĐ-UBND ngày 12/11/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo UBND cấp tỉnh kết quả thẩm định: 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - UBND cấp tỉnh trình HĐND cấp tỉnh: + Trường hợp không phải xin ý kiến thống nhất của các Bộ, ngành: 10 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả thẩm định và hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. + Trường hợp phải xin ý kiến thống nhất của các Bộ, ngành: 23 ngày kể từ ngày nhận được báo 	TH1: 3,0 ngày. TH2.1: 20,0 ngày. TH2.2: 35,0 ngày. TH2.3.1: 48,0 ngày. TH2.3.2: 48,0 ngày.

TT	LĨNH VỰC/ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Quyết định công bố DM TTHC	Số ngày thực hiện TTHC theo DM TTHC	Số ngày thực hiện TTHC theo QTNB
			<p>cáo kết quả thẩm định và hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</p> <p>- Bộ, ngành có ý kiến bằng văn bản gửi UBND cấp tỉnh: 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ lấy ý kiến của UBND cấp tỉnh.</p> <p>- HĐND cấp tỉnh xem xét, quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: theo quy định của pháp luật.</p>	
4	Quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	Quyết định số 2248/QĐ-UBND ngày 12/11/2024	<p>- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo UBND cấp tỉnh kết quả thẩm định: 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- UBND cấp tỉnh trình HĐND cấp tỉnh:</p> <p>+ Trường hợp không phải xin ý kiến thống nhất của các Bộ, ngành: 10 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả thẩm định và hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</p> <p>+ Trường hợp phải xin ý kiến thống nhất của các Bộ, ngành: 23 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả thẩm định và hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</p> <p>- Bộ, ngành có ý kiến bằng văn</p>	<p>TH1: 3,0 ngày.</p> <p>TH2.1: 20,0 ngày.</p> <p>TH2.2: 35,0 ngày.</p> <p>TH2.3.1: 48,0 ngày.</p> <p>TH2.3.2: 48,0 ngày.</p>

TT	LĨNH VỰC/ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Quyết định công bố DM TTHC	Số ngày thực hiện TTHC theo DM TTHC	Số ngày thực hiện TTHC theo QTNB	
			<i>bản gửi UBND cấp tỉnh: 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ lấy ý kiến của UBND cấp tỉnh. - HĐND cấp tỉnh xem xét, quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: theo quy định của pháp luật.</i>		
II	Lĩnh vực Lâm nghiệp				
1	Phê duyệt Phương án trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án tự trồng rừng thay thế	Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 03/01/2025	- Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (Đối với trường hợp không phải kiểm tra, đánh giá Phương án trồng rừng tại thực địa); - Trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (Đối với trường hợp phải kiểm tra, đánh giá Phương án trồng rừng tại thực địa).	TH1: 30,0 ngày; TH2: 45,0 ngày.	
2	Chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án không tự trồng rừng thay thế	Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 03/01/2025			
	2.1		<i>Đối với trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí đất để trồng rừng thay thế trên địa bàn</i>	22,0 ngày	22,0 ngày
	2.2		<i>Đối với trường hợp Địa phương không bố trí được đất để trồng rừng</i>	47,0 ngày	47,0 ngày
			2.2.1	<i>Trường hợp chủ dự án không đề nghị nộp ngay số tiền trồng rừng thay thế theo đơn giá trồng rừng của UBND cấp tỉnh nơi đề nghị nộp tiền</i>	TH1: 37,0 ngày TH2: 42,0 ngày
2.2.2	<i>Chủ dự án đề nghị nộp ngay số tiền trồng rừng thay thế theo đơn giá trồng rừng của UBND cấp tỉnh nơi đề nghị nộp tiền</i>				

TT	LĨNH VỰC/ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Quyết định công bố DM TTHC	Số ngày thực hiện TTHC theo DM TTHC	Số ngày thực hiện TTHC theo QTNB
III	Lĩnh vực Trồng trọt			
1	Cấp Quyết định, Phục hồi quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng, cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm nhân giống bằng phương pháp vô tính	Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 03/01/2025		
1.1	<i>Đối với trường hợp Cấp Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng</i>		22,0 ngày làm việc	22,0 ngày làm việc
1.2	<i>Đối với trường hợp Phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng</i>		5,0 ngày làm việc	5,0 ngày làm việc